|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO ………………………** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 -2023**  **Môn: GIÁO DỤC CÔNG DÂN - Lớp 7**  Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề) |

**I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)**

***Chọn phương án trả lời đúng (A hoặc B, C, D) trong các câu sau, rồi ghi vào giấy làm bài.***

**Câu 1:** Ý kiến nào đúng về bạo lực học đường?

A. Bạo lực học đường chỉ có một biểu hiện là đánh nhau.

B. Bạo lực học đường do nhiều nguyên nhân gây ra.

C. Bạo lực học đường chỉ gây ra tác hại về sức khỏe thể chất.

D. Việc phòng, chống bạo lực học đường là trách nhiệm riêng của ngành giáo dục.

**Câu 2: Việc phòng, chống bạo lực học đường *không* được quy định trong văn bản nào sau đây?**

A. Luật hình sự B. Luật Dân sự

C. Nghị định 80/2017/NĐ-CP D. Luật Hôn nhân và Gia đình

**Câu 3: Phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của**

A. học sinh, sinh viên .

B. gia đình.

C. nhà trường.

D. toàn xã hội.

**Câu 4: Nguyên nhân chính dẫn đến tệ nạn xã hội là do**

A. hoàn cảnh gia đình.

B. tác động của bạn bè xấu.

C. ảnh hưởng của mạng xã hội .

D. ý thức làm chủ bản thân của mỗi người .

**Câu 5: Hành vi nào dưới đây là tệ nạn xã hội?**

A. Anh Q thường xuyên sử dụng ma túy .

B. Chị M không xa lánh người nhiễm HIV.

C. Bạn H từ chối việc hút thuốc lá khi bị dụ dỗ .

D. Bạn T luôn thực hiện tốt nội quy nhà trường .

**Câu 6: Để tạo ra nguồn thu nhập, học sinh có thể thực hiện những hoạt động nào dưới đây?**

A. Thu gom phế liệu.

B. Nghỉ học để đi làm kiếm tiền.

C. Làm tài xế xe ôm công nghệ.

D. Tham gia buôn bán hàng cấm.

**Câu 7: Quản lí tiền hiệu quả là**

A. biết chi tiêu tiền một cách hợp lí .

B. chi tiền vào việc mua sắm xa xỉ

C. có tiền không dám tiêu xài vào việc cần thiết. .

D. tiêu hết số tiền mà mình đang có

**Câu 8: Biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng là**

A. cơ thể mệt mỏi, chán nản.

B. ngủ sâu giấc.

C. có năng lượng tích cực khi làm việc.

D. cảm thấy vui vẻ, yêu đời.

**Câu 9: Nguyên nhân nào dẫn đến tâm lí căng thẳng?**

A. Đi tham quan du lịch cùng gia đình.

B. Được cô giáo tuyên dương trước lớp.

C. Được nhận thưởng cuối năm nhờ thành tích cao.

D. Kết quả học tập, thi cử không như mong muốn.

**Câu 10: Hành vi vô lễ với ông bà, cha mẹ đã vi phạm quyền gì?**

A. Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ.

B. Quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

C. Quyền và nghĩa vụ của con, cháu.

D. Quyền và nghĩa vụ của ông bà.

**Câu 11: Ý kiến nào sau đây về quan hệ giữa vợ và chồng trong gia đình là *không* đúng?**

A. Vợ chồng bình đẳng với nhau.

B. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy.

C. Vợ chồng phải tôn trọng nhau.

D**.** Chồng quyết định những chuyện quan trọng của gia đình.

**Câu 12: Chọn cụm từ phù hợp để hoàn chỉnh câu sau: Cha mẹ có ........ nuôi dạy con thành những công dân tốt, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của con, tôn trọng ý kiến của con**.

A. quyền và trách nhiệm. B. nghĩa vụ.

**C.** quyền và nghĩa vụ. D. trách nhiệm.

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1.** *(2 điểm)*

Theo em, hành vi học sinh đánh nhau, gây rối trật tự an ninh trong nhà trường và nơi công cộng có phải là bạo lực học

đường không ? Vì sao?

Liên hệ những việc học sinh cần làm để ứng phó với bạo lực học đường?

**Câu 2.** *(3 điểm)*

Có ý kiến cho rằng ‘Hút thuốc lá không có hại vì đó không phải là ma túy”. Em hãy cho biết suy nghĩ cuả em về ý kiến trên?

Em sẽ làm gì khi bắt gặp một bạn học sinh đang hút thuốc lá điện tử trong nhà vệ sinh?

**Câu 3:** *(2 điểm)*

Vào kì nghỉ hè này, M dự định sẽ về ở với ông bà nội một thời gian nhưng bố mẹ M lại muốn M đi học thêm một số môn.

a. Em hãy nhận xét việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của bố mẹ M?

b. Nếu là M, em sẽ nói với bố mẹ như thế nào ?

## -Hết-

## KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 7 CẤP THCS**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung/**  **chủ đề/**  **bài** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tỉ lệ** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Giáo dục**  **Kĩ năng sống** | Ứng phó với tâm lí căng thẳng | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  | **0,5** |
| Bạo lực học đường | 2 |  |  | 1/2 |  | 1/2 |  |  | 2 | 1 | **2,5** |
| **2** | **Giáo dục kinh tế** | Quản lí tiền | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  | **0,5** |
| 3 | **Giáo dục pháp luật** | Phòng chống tệ nạn xã hội. | 3 |  |  | 1/2 |  |  |  | 1/2 |  |  | **3,75** |
| Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình. | 3 |  |  | 1/2 |  | 1/2 |  |  |  |  | **2,75** |
| ***Tổng*** | | | **12** |  |  | **1+1/2** |  | **1** |  | **1/2** |  |  | **100%** |
| **Tı̉ lê ̣%** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |  |  |  |
| **Tı̉ lê ̣chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  | |  |

### 

### **BẢNG ĐẶC TẢ CUỐI KÌ II MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức đô ̣đánh giá** | **Số câu hỏi theo mứ c đô ̣nhận thức** | | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | | Vận dụng cao |
| 1  2 | **Giáo dục**  **Kĩ năng sống**  Giáo dục kinh tế  **Giáo dục pháp luật** | Ứng phó với tâm lí căng thẳng | **Nhận biết** :  - Nguyên nhân nào dẫn đến tâm lí căng thẳng  - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng.  - Nêu được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng | 2 TN |  |  | |  |
| Ứng phó với bạo lực học đường. | **Nhận biết** :  - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống  bạo lực học đường. | 2 TN | ½ TL | 1/2TL | |  |
| Quản lí tiền | - **Nhận biết:**  **-**Nhận biết được một số nguyên tắc quản lí tiền hiệu quả  -Biết ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả. | 2TN |  |  | |  |
| 3 | **Thực hiện phòng , chống tệ nạn xã hội.** | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến.  -Nguyên nhân chính dẫn đến tệ nạn xã hội  - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.  **Thông hiểu**:  - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội.  - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.  **Vận dụng cao**:  Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. | 3 TN | ½ TL |  | | 1/2TL |
|  | **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình** | Nhận biết  - Nêu được khái niệm gia đình.  - Nêu được vai trò của gia đình.  - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.  **Thông hiểu**:  Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác.  **Vận dụng**:  Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. | 3 TN | ½ TL | ½ TL | |  |
| **Tổng câu** | | |  | **12 TN** | **1+ ½** | **1** | | **1/2** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30 %*** | ***30 %*** | ***30 %*** | | ***10 %*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60 %** | | | **40 %** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**Môn: Giáo dục công dân lớp 7**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3.0 điểm)**

**Khoanh tròn vào chữ cái trước phương án mà em chọn là đúng**

**Câu 1**: Đâu là biểu hiện của cơ thể **không bị** căng thẳng?

**A.** Cảm thấy khó tập trung. C. Mệt mỏi uể oải suốt ngày.

**B.** Cảm thấy buồn và thất vọng. **D. Thấy vui vẻ, thoải mái.**

**Câu 2:** Tình huống nào dưới đây thường ***không*** gây căng thẳng?

A. Không biết làm một bài tập khó. C. Khi đi học về bị một người lạ đi theo sau.

B. **Tham gia chơi thể dục thể thao.** D. Khi giáo viên gọi lên bảng kiểm tra bài cũ.

**Câu 3**. Biểu hiện của bạo lực học đường thể hiện ở hành vi nào dưới đây?

A. Đánh đập con thậm tệ. **B. Xúc phạm danh dự của bạn cùng lớp**.

C. Nhắc nhở học sinh trên lớp. D. Phân biệt đối xử giữa các con.

**Câu 4**.  Hành vi nào dưới đây **không phải** là biểu hiên của bạo lực học đường?

A.**Giáo viên nhắc nhở, động viên học sinh trên lớp.**

B. Giáo viên lăng mạ học sinh trên lớp.

C. Giáo viên dọa nạt khiến học sinh căng thẳng.

D**.** Giáo viên kỳ thị đối với học sinh.**.**

**Câu 5.** Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu tiết kiệm sao cho:

A. cân đối và tằn tiện. C. cân đối và phù hợp.

**B.** cân đối và có nhiều lợi ích nhất. **D. hiệu quả và tiết kiệm.**

**Câu 6:** Một trong những nguyên tắc quản lý tiền hiệu quả là

A. chi tiêu hợp lý và tiết kiệm thường xuyên.

B. chi tiêu hợp lý và tăng nguồn thu.

C. tiết kiệm thường xuyên và tăng nguồn thu

**D. chi tiêu hợp lý, tiết kiệm thường xuyên và tăng nguồn thu.**

**Câu 7.**Những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là

A. thực trạng xã hội. **B.** lối sống xã hội.

**C. tệ nạn xã hội.** D. chuẩn mực xã hội.

**Câu 8.**Những tệ nạn xã hội được xem là nguy hiểm nhất hiện nay là

A. Cờ bạc, ma túy, trộm cướp.  **B. Cờ bạc, ma túy, mại dâm.**

**C.** Cờ bạc, ma túy, trộm cướp, mại dâm. D. Cờ bạc, trộm cướp, mại dâm.

**Câu 9.**Nội dung nào dưới đây **không phải là** nguyên nhân chính khiến con người vướng vào tệ nạn xã hội.

**A. Đời sống vật chất được nâng cao**. B. Bố mẹ quá nuông chiều con cái

C. Bị dụ dỗ lôi kéo do thích thể hiện.D. Lười lao động đua đòi ham chơi

**Câu 10.** Nội dung nào dưới đây **không nói** về tác hại tệ nạn của xã hội.

A. Ảnh hưởng xấu đến đạo đức con người.

B. Làm tan vỡ hạnh phúc gia đình.

**C. Đề cao hóa các chuẩn mực đạo đức xã hội.**

D. Làm suy thoái giống nòi dân tộc.

**Câu 11.** Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm hành vi nào dưới đây của con, cháu đối với ông bà bố mẹ ?

A. Yêu quý, kính trọng.  B. Chăm sóc, phụng dưỡng

C. Hỏi han động viên **D. Ngược đãi, xúc phạm.**

**Câu 12**. Hành vi nào dưới đây thể hiện đúng quy định của pháp luật về quyền của bố mẹ và con cái trong gia đình?

A. Tự ý đọc nhật ký của con.  B**.**Chỉ tôn trọng ý kiến của con trai.

C. Đánh mắng con khi bị điểm thấp D. **Chăm sóc con khi bị ốm.**

**PHẦN II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)**

Câu 1: ( 2.0 điểm) Em hãy trình bày một số nguyên tắc quản lý tiền hiệu quả? Là học sinh em sẽ làm gì để tạo ra nguồn thu chính đáng cho gia đình?

**Câu 2** (3.0 điểm): Thấy P đang lo lắng vì lỡ dùng hết số tiền đóng học phí để chơi điện tử, bà hàng nước gần nhà đã dụ P mang túi nhỏ ma túy đi giao hộ và hứa sẽ trả cho P một khoàn tiền đủ để đóng học phí. P phân vân một lúc sau đó nhận lời bà hàng nước. P tự nhủ chỉ làm một lần này thôi rồi không bao giờ làm nữa, còn hơn bị mẹ mắng.

a/Theo em vì sao bạn P hành động như vậy?

b/Nếu em là bạn P trong tình huống này em ứng xử như thế nào để không vi phạm các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.?

**Câu 3**(2.0 điểm): M là học sinh lớp 7, nghỉ hè M dự định đến thăm và ở lại chơi với bạn mới quen trên mạng nên bố mẹ không cho M đi. Vì không biết rõ bạn kia là ai và đi một mình rất nguy hiểm. M khó chịu trả lời : “***Bố mẹ không tôn trọng quyền tự do riêng tư của con.***”

a/ Gia đình đã đảm bảo thực hiện quyền của M chưa?

b/ Theo em M có thực hiện tốt bổn phận của mình không?

=====Hết======

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNGDÂN, LỚP 7 CẤP THCS**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung/**  **chủ đề/**  **bài** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tỉ lệ** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | Ứng phó với tâm lý căng thẳng | 2 TN |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  | 0,5 |
| Phòng, chống bạo lực học đường | 2 TN |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  | 0,5 |
| 2 | **Giáo dục kinh tế** | Quản lý tiền | 2 TN |  |  | ½ TL |  | ½ TL |  |  | 2 | 1 | 2,5 |
| 3 | **Giáo dục pháp luật** | Phòng chống tệ nạn xã hội | 4TN |  |  | ½ TL |  |  |  | ½ TL | 4 | 1 | 4 |
| Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình | 2TN |  |  |  |  | 1 |  |  | 2 | 1 | 2,5 |
| ***Tổng*** | | | **12** |  |  | **1** |  | **1+1/2** |  | **1/2** | **12** | **3** | **10 điểm** |
| **Tı̉ lê ̣%** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | | **30%** | **70%** |
| **Tı̉ lê ̣chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | **100%** | |

**BẢN ĐẶC TẢ CUỐI KÌ II**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức đô ̣đánh giá** | **Số câu hỏi theo mứ c đô ̣nhậnthức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1 | **Giáo dục kĩ năng sống** | Ứng phó với tâm lý căng thẳng | **Nhận biết:**  -Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng  -Nêu được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng | 2 TN |  |  |  |
| Phòng chống bạo lực học đường | **Nhận biết:**  - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. | 2 TN |  |  |  |
| 2 | **Giáo dục kinh tế** | Quản lý tiền | **Nhận biết**  -Nêu được ý nghĩa của việc quản lý tiền hiệu quả  **Thông hiểu:**  -Trình bày được một số nguyên tắc quản lý tiền có hiệu quả  **Vận dụng:**  **-** Bước đầu biết quản lý tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân  -Bước đầu biết quản lý tiền của bản thân  -Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân | 2 TN | ½ TL | ½ TL |  |
| 3 | **Giáo dục pháp luật** | Phòng, chống tệ nạn xã hội | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến.  - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.  **Thông hiểu**:  - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội.  - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.  **Vận dụng cao**:  Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. | 4 TN | ½ TL |  | ½ TL |
| Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm gia đình.  - Nêu được vai trò của gia đình.  - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.  **Vận dụng**:  Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. | 2 TN |  | 1 TL |  |
| **Tổngcâu** | | |  | **12 TN** | **1 TL** | **1+1/2TL** | **1/2 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30 %*** | ***30 %*** | ***30 %*** | ***10 %*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60 %** | | **40 %** | |